

Bản án số: 52/2021/HSST
Ngày 30/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O – TP. HÀ N

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Nguyễn Tiến Dũng
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
Ông Nguyễn Đức Thụ và bà Nguyễn Thị Nguyệt
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Phạm Anh Bích** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh O .
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O tham gia phiên toà:* Ông **Nguyễn Thọ Thuận** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021; Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh O thành phố Hà N xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/HSST ngày 25 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021 ngày 05/3/2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 16 ngày 24/3/2021; số 25 ngày 09/4/2021; số 28 ngày 07/5/2021; số 30 ngày 04/6/2021; số 39 ngày 28/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** (*Tên gọi khác: không*) Sinh năm: 1994; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Non Gi , xã Khám L , huyện Lục N , tỉnh Bắc Gi ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn S , sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Nh (*đã chết*); Gia đình có 4 chị em, bị cáo là con thứ 4; Chưa có vợ, con; ***Danh chỉ bản số 03/2020 do Công an huyện Thanh O lập ngày 16/12/2020.***

Tiền sự: Ngày 26/11/2020, bị Công an huyện Lục N , tỉnh Bắc Gi xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Tiền án: Ngày 27/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Lục N , tỉnh Bắc Gi xử phạt 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Nhân thân:

- Ngày 23/7/2012, bị UBND tỉnh Bắc Gi áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng;

- Ngày 17/5/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Gi xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 13/7/2016 chấp hành xong hình phạt tù;

- Ngày 25/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Lục N , tỉnh Bắc Gi xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 15/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo đang chấp hành án hình phạt tù tại trại giam Vĩnh Q , huyện Tam Đ , tỉnh Vĩnh Ph . Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của tòa án.

Người bị hại:

1/Anh Đặng Văn Kh , sinh năm 1988

2/Chị Vũ Thị Q , sinh năm 1989

Đều trú tại: Ki ốt số 40, HH03C, B2.1 khu đô thị Thanh H , xã Cự Kh , huyện Thanh O , Tp Hà N .

Người làm chứng:

1/Anh Vũ Đức H , sinh năm 1993

Trú tại: Thôn Lưu Đ , xã Phúc T , huyện Phú X , Tp Hà N

2/Anh Nguyễn Sơn H , sinh năm 1970

Trú tại: Số 79, tổ 33 Mậu L , phường Kiến H , quận Hà Đ , Tp H N

(Tại phiên toà anh Kh có mặt; chị Q ,anh H anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, TP. Hà N truy tố hành vi phạm tội như sau:

Từ đầu năm 2020, Nguyễn Văn T sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú: Thôn Non Gi , xã Khảm L , huyện Lục N , tỉnh Bắc Gi đến làm thuê tại cửa hàng ăn của anh Đặng Văn Kh sinh năm 1988, tại Ki ốt số 40, tòa nhà HH03C, B2.1 khu đô thị Thanh H thuộc địa phận xã Cự Kh , Thanh O , Hà N . Khoảng 14 giờ ngày 25/7/2020, sau khi bán hàng xong, anh Kh cùng vợ là chị Vũ Thị Q sinh năm 1989 ngủ tại gác xép của ki ốt, còn T và Vũ Đức H sinh năm 1993 (là em trai của Vũ Thị Q) ngủ ở sàn ki ốt. Khi T thức dậy đi vệ sinh phát hiện thấy 01 chiếc nhẫn vàng của anh Kh để ở trên chiếc loa chỗ kê ti vi trong ki ốt nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc nhẫn này, cất vào trong túi quần của mình. Sau đó T đi thu dọn quần áo thì thấy chìa khóa chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 29Y7 - 435.84 cùng đăng ký xe và vé gửi xe của anh Kh để trên bàn uống nước nên T đã lấy chìa khóa, đăng ký, vé gửi xe rồi đi xuống tầng hầm tòa nhà HH03C - B2.1 để lấy xe máy và bỏ đi. Khoảng 16 giờ cùng ngày, T đem bán chiếc nhẫn vàng đã lấy được của anh Kh tại một cửa hàng mua bán vàng ở khu vực quận Đống Đ , Hà N được 1.700.000 đồng. Sau đó đến khoảng ngày 05/8/2020, T tiếp tục đem cầm cố chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 29Y7 - 435.84 tại một cửa hàng cầm đồ ở khu vực quận Đống Đ , Hà N được 22.000.000 đồng. Số tiền bán chiếc nhẫn vàng và cầm cố xe máy T đã tiêu xài cá nhân hết.

Tang vật, tài sản thu giữ:

- 01 chiếc USB nhãn hiệu Sandisk màu đen bạc, lưu giữ nội dung Camera ghi lại hình ảnh Nguyễn Văn T lấy chiếc xe máy Exciter, biển số: 29Y7 - 435.84 tại tầng hầm tòa nhà HH03C - B2.1.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 71/KL - HĐĐGTS ngày 28/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh O kết luận:

- 01 (một) chiếc xe máy Yamaha Exciter màu xám xanh, biển số: 29Y7 - 435.84 số khung: RLCUG0610JY707100, số máy: G3D4E735634, đăng ký lần đầu ngày 10/9/2018 (tài sản đã qua sử dụng) có giá trị: 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

- 01 (một) nhẫn vàng 9999 trọng lượng 01 chỉ, do tài sản không còn hiện vật, tài liệu cung cấp không đủ căn cứ định giá nên Hội đồng định giá không định giá.

Quá trình điều tra mặc dù chưa có đủ căn cứ định giá đối với chiếc nhẫn vàng nhưng anh Đặng Văn Kh có ý kiến tại thời điểm bị mất trộm thì chiếc nhẫn vàng có giá trị 4.900.000 đồng, Nguyễn Văn T cũng đồng ý với giá trị nêu trên.

Nguyễn Văn T khai nhận: Sau khi trộm cắp được 01 chiếc nhẫn vàng và chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 29Y7 - 435.84 của anh Đặng Văn Kh, T đã đem bán nhẫn, cầm cố xe máy tại một cửa hàng mua bán vàng và cửa hàng cầm đồ ở khu vực quận Đống Đa, Hà Nội nhưng Tuấn không nhớ được tên và địa chỉ cửa hàng nên không có đủ tài liệu, căn cứ để tiến hành xác minh và truy thu các tài sản này.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 19/10/2020, T tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại phố Nhiêu Th, thị trấn Đồi Ng, huyện Lục N, tỉnh Bắc Gi. Ngày 28/10/2020, cơ quan điều tra - Công an huyện Lục N khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 27/01/2021, Tòa án nhân dân huyện Lục N xử phạt Nguyễn Văn T 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT - VKS ngày 18/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: “**Trộm cắp tài sản**” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn T mức án từ 24 - 30 tháng tù và tổng hợp với hình phạt 21 tháng tù tại bản án số 14/HSST ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lục N, tỉnh Bắc Gi.

Về trách nhiệm dân sự buộc T phải bồi thường cho anh Đặng Văn Kh số tài sản đã trộm cắp với tổng số tiền là 29.900.000 đồng.

Đối với 01 chiếc USB nhãn hiệu Sandisk màu đen bạc, lưu giữ nội dung Camera ghi lại hình ảnh Nguyễn Văn T lấy chiếc xe máy Exciter, biển số: 29Y7 - 435.84 tại tầng hầm tòa nhà HH03C - B2.1 lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án; khởi tố bị can; phê chuẩn quyết định khởi tố bị can. Về các biện pháp điều tra như: Lấy lời khai bị can, lấy lời khai của người làm chứng; thu giữ đồ vật; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị cáo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều

tra, Điều tra viên, Kiểm tra viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị cáo.

[1.2]. Về sự vắng mặt của bị hại, những người làm chứng đều đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai, tang vật vụ án, nhân chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình điều tra, truy tố đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 25/7/2020, tại Ki ốt số 40, tòa nhà HH03C, B2.1 khu đô thị Thanh H thuộc địa phận xã Cự Kh, Thanh O, Hà N. Nguyễn Văn T đã lợi dụng sự sơ hở của gia đình anh Đặng Văn Kh, lén lút trộm cắp của gia đình anh Khỏe 01 chiếc nhẫn vàng và 01 chiếc xe máy Exciter, biển số: 29Y7 - 435.84, có tổng giá trị là 29.900.000 đồng. Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thì hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, làm mất ổn định an ninh trật tự địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt về hành vi Trộm cắp tài sản. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm đối với bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo, để răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo ở chỗ quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi trộm cắp tài sản của anh Đặng Văn Kh vào ngày 25/7/2020, T bỏ trốn. Đến ngày 19/10/2020, Tuân tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại phố Nhiêu Th, thị trấn Đồi Ng, huyện Lục N, tỉnh Bắc Gi và ngày 27/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Lục N xử phạt 21 tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản này.

Hành vi trộm cắp tài sản của T tại phố Nhiêu Th, thị trấn Đồi Ng, huyện Lục N, tỉnh Bắc Gi thực hiện sau ngày 25/7/2020 và được Tòa án nhân dân huyện Lục N xét xử trước nên không coi đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với T trong vụ án này.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: Đối với 01 chiếc USB nhãn hiệu Sandisk màu đen bạc, lưu giữ nội dung Camera ghi lại hình ảnh Nguyễn Văn T lấy chiếc xe máy Exciter, biển số: 29Y7 - 435.84 tại tầng hầm tòa nhà HH03C - B2.1 là chứng cứ cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Đặng Văn Kh có yêu cầu Nguyễn Văn T phải bồi thường số tài sản đã trộm cắp với tổng số tiền là 45.000.000 đồng. Tuy nhiên tại phiên Tòa, T chỉ chấp nhận bồi thường cho anh Kh chiếc xe máy theo giá trị được nêu tại kết luận định giá là 25.000.000 đồng và giá trị chiếc nhẫn vàng có giá trị là 4.900.000 đồng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Bị cáo là lao động tự do, đang chấp hành án hình phạt tù nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội: “ *Trộm cắp tài sản*”.

2. *Về Điều luật áp dụng hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s, khoản 51; Điều 38; Điều 55; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 21 tháng tù tại bản số 14/HSST ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lục N , tỉnh Bắc Gi đã có hiệu lực pháp luật. Buộc T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 51 (năm mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2020, T bị tạm giữ, tạm giam theo bản số 14/2021 ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lục N

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc T phải bồi thường cho anh Đặng Văn Kh với tổng số tiền 29.900.000 đồng.

4. *Về vật chứng của vụ án:* Không

Đối với 01 chiếc USB nhãn hiệu Sandisk màu đen bạc, lưu giữ nội dung Camera ghi lại hình ảnh Nguyễn Văn T lấy chiếc xe máy Exciter, biển số: 29Y7 - 435.84 tại tầng hầm tòa nhà HH03C - B2.1 lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

5. *Về án phí:* Căn cứ nghị quyết số: 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTWQH14 quy định về án án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm và 1.495.000 đồng án phí bồi thường dân sự.

- Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 30/9/2021. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà N ;
- VKSND huyện; CQĐT;
- THA HS, THADS;
- UBND xã Khám L;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Dũng